

# KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC TRONG ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM

★ TS TRẦN MAI HÙNG

*Viện Chính trị và Quan hệ quốc tế,  
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

● **Tóm tắt:** Trong hệ thống chính trị một đảng cầm quyền nổi trội như ở Trung Quốc, việc kiểm soát quyền lực trong Đảng không chỉ là yêu cầu nội tại để giữ gìn sự trong sạch, vững mạnh của Đảng, mà còn là điều kiện tiên quyết để bảo đảm phát huy dân chủ, phòng chống tha hóa quyền lực. Bài viết nghiên cứu cơ chế kiểm soát quyền lực trong nội bộ Đảng Cộng sản Trung Quốc, từ đó rút ra một số kinh nghiệm trong xây dựng đảng.

● **Từ khóa:** Đảng Cộng sản Trung Quốc; hệ thống chính trị Trung Quốc; kiểm soát quyền lực; kinh nghiệm về kiểm soát quyền lực trong đảng.

## 1. Mở đầu

Trong bất kỳ tổ chức chính trị nào, đặc biệt là trong các đảng chính trị cầm quyền với quyền lực tập trung cao độ, vấn đề kiểm soát quyền lực nội bộ đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm sự trong sạch, vững mạnh, kỷ luật và hiệu quả hoạt động của tổ chức. Đảng Cộng sản Trung Quốc đã nhận thức rõ tầm quan trọng của việc thiết lập cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả trong nội bộ, nhằm bảo vệ tính chính danh của Đảng, phòng ngừa tha hóa quyền lực, củng cố lòng tin của nhân dân và duy trì sự ổn định chính trị lâu dài. Trải qua hơn một thế kỷ hình thành và phát triển, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã từng bước hoàn thiện các thiết chế kiểm soát quyền lực nội bộ thông qua nhiều phương thức: từ xây dựng hệ thống kiểm tra, giám sát của Đảng, kiểm soát trong công tác tổ chức - cán bộ, kiểm soát thông qua thể chế pháp lý và nguyên

tắc tập trung dân chủ, cho đến việc đấu tranh chống tham nhũng. Đặc biệt, kể từ Đại hội XVIII (năm 2012) đến nay, dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư Tập Cận Bình, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đẩy mạnh công cuộc “tự cách mạng hóa”, coi việc kiểm soát quyền lực là điều kiện tiên quyết để nâng cao năng lực cầm quyền và sức sống chính trị.

Nghiên cứu việc kiểm soát quyền lực trong nội bộ Đảng Cộng sản Trung Quốc giúp nhận diện các cơ chế, công cụ và nguyên tắc vận hành đặc thù của một chính đảng cầm quyền lớn nhất thế giới, qua đó cung cấp những kinh nghiệm hữu ích về vấn đề này.

## 2. Nội dung

### 2.1. Một số đặc điểm về thể chế chính trị của Trung Quốc

Thể chế chính trị của Trung Quốc có một số điểm tương đồng với Việt Nam, điểm đáng chú

ý là ngoài Đảng Cộng sản Trung Quốc, Trung Quốc còn có 8 đảng phái chính trị khác, nhưng Hiến pháp Trung Quốc quy định Đảng Cộng sản Trung Quốc là đảng cầm quyền - là lực lượng lãnh đạo tối cao, toàn diện đối với Nhà nước, quân đội và xã hội. Điều 1, Hiến pháp nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa năm 2018 khẳng định: “Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa là Nhà nước xã hội chủ nghĩa chuyên chính dân chủ nhân dân lấy liên minh công nông làm cơ sở do giai cấp công nhân lãnh đạo. Chế độ xã hội chủ nghĩa là chế độ căn bản của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo là đặc trưng cơ bản nhất của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc. Nghiêm cấm bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân phá hoại chế độ xã hội chủ nghĩa”<sup>(1)</sup>. Về mặt cấu trúc bộ máy, hệ thống chính trị ở Trung Quốc gồm có: Đảng Cộng sản Trung Quốc, Nhà nước, Hội nghị Hiệp thương Chính trị Nhân dân Trung Quốc (Chính hiệp). Đảng Cộng sản Trung Quốc là chính đảng lớn nhất thế giới, với hơn 98 triệu đảng viên (tính đến năm 2024), được tổ chức và hoạt động theo mô hình tập trung dân chủ, từ trung ương đến cơ sở, với hệ thống đảng ủy, chi bộ phủ khắp ở các cơ quan, đơn vị nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư. Đảng Cộng sản Trung Quốc vừa là một thành tố của hệ thống chính trị, vừa là hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính trị, ngoài Đảng Cộng sản Trung Quốc còn tồn tại 08 đảng chính trị với tư cách là đảng tham chính, mà không phải là đảng cầm quyền.

Trong hệ thống chính trị Trung Quốc, không tồn tại sự tách biệt giữa Đảng và Nhà nước, lãnh đạo chủ chốt của Nhà nước đồng thời là lãnh đạo Đảng, Tổng Bí thư Đảng là người nắm thực quyền tối cao, thường đồng thời là Chủ tịch nước và Chủ tịch Quân ủy Trung ương, tạo

thành “tam vị nhất thể”. Bộ máy Đảng và Nhà nước vận hành song song nhưng theo sự lãnh đạo thống nhất của Trung ương Đảng, đặc biệt là Bộ Chính trị và Ban Thường vụ.

Thế chế chính trị Trung Quốc mang đặc trưng của một nhà nước xã hội chủ nghĩa do một Đảng Cộng sản cầm quyền, với quyền lực tập trung cao, bộ máy nhà nước không hoạt động theo mô hình “tam quyền phân lập”, nhưng được tổ chức theo nguyên tắc chặt chẽ và có khả năng điều chỉnh, thích nghi nhanh chóng. Đây là một mô hình đặc thù, kết hợp giữa chủ nghĩa Mác với thực tiễn quản trị Trung Quốc hiện đại.

## **2.2. Kiểm soát quyền lực trong Đảng của Đảng Cộng sản Trung Quốc hiện nay**

Mục tiêu cốt lõi của bất cứ đảng cầm quyền nào cũng hướng đến việc nắm giữ và sử dụng quyền lực nhà nước để thực hiện lợi ích của giai cấp mà đảng là người đại diện. Để thực hiện được mục tiêu ấy, các đảng hết sức coi trọng xây dựng đảng nhằm nâng cao năng lực cầm quyền của mình. Xây dựng đảng cầm quyền có nội dung phong phú, trong đó việc kiểm soát quyền lực trong Đảng nhằm hạn chế các tiêu cực, làm cho đảng có đủ năng lực lãnh đạo, củng cố được vị thế cầm quyền là một vấn đề đặc biệt hệ trọng.

Trên cơ sở học thuyết Mác về xây dựng Đảng Cộng sản, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn coi trọng việc kiểm soát quyền lực trong Đảng. Kiểm soát quyền lực trong Đảng của Đảng Cộng sản Trung Quốc cũng dựa trên những nguyên lý phổ biến về kiểm soát quyền lực của đảng cầm quyền ở các nước trên thế giới, đó là kiểm soát quyền lực thông qua đạo đức; thông qua phát huy dân chủ trong đảng (bầu cử dân chủ, giám sát dân chủ, thảo luận dân chủ và thực hiện quyền được biết của đảng viên...); thông qua cơ quan chuyên trách thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát của

tổ chức đảng và nhà nước; bằng việc phát huy giám sát của xã hội, của người dân, báo chí, đảng chính trị khác, các đoàn thể chính trị - xã hội đối với hoạt động của Đảng và đảng viên. Bên cạnh đó, Đảng Cộng sản Trung Quốc thực hiện một số biện pháp đặc thù trong các kênh và cơ chế kiểm soát, giám sát quyền lực.

### ***Phương thức kiểm soát quyền lực trong Đảng của Đảng Cộng sản Trung Quốc***

*Thứ nhất*, đặt lên hàng đầu nhiệm vụ kiểm soát quyền lực trong Đảng, coi đây là yếu tố quyết định để thực hiện tốt trọng trách lãnh đạo của mình. Phát biểu tại Lễ kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc, Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình chỉ rõ: “Giải quyết tốt việc của Trung Quốc, then chốt là ở Đảng” và đề Đảng Cộng sản Trung Quốc thực sự là hạt nhân lãnh đạo, có đủ vị thế và năng lực cầm quyền thì đòi hỏi phải “quản trị đảng nghiêm minh toàn diện”<sup>(2)</sup>. Điều này có nghĩa là, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh để Đảng có đủ năng lực lãnh đạo, cầm quyền là một vấn đề mang tính quy luật, quyết định sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc. Việc giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng cũng như tăng cường kiểm soát quyền lực trong Đảng là một trong những nội dung cốt lõi của xây dựng Đảng theo yêu cầu “quản trị đảng nghiêm minh toàn diện”.

Trong điều kiện là đảng duy nhất cầm quyền, nếu không coi trọng việc tự xây dựng, tự chỉnh đốn; không có đủ năng lực “tự quản lấy mình”, không tăng cường kỷ luật, kỷ cương, coi trọng kiểm soát quyền lực thì sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng lực lãnh đạo, cầm quyền và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, đe dọa đến tính chính danh của Đảng. Do đó, trên cơ sở đúc rút bài học nghiệm từ trước cải cách, nhất là thời kỳ Cách mạng văn hóa, vấn đề tăng cường kiểm

soát quyền lực trong Đảng nhằm giữ vững kỷ luật, kỷ cương luôn được Đảng Cộng sản Trung Quốc coi trọng. Điều này được thể hiện rõ trong văn kiện các kỳ đại hội cũng như trong các nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XVI của Đảng Cộng sản Trung Quốc về xây dựng năng lực cầm quyền của Đảng đã rút ra một trong các bài học kinh nghiệm, đó là: “Cần kiên trì phương châm trị quốc, trước tiên cần phải trị đảng, trị đảng phải nghiêm minh”; đồng thời chỉ rõ việc “tăng cường tính nguyên tắc trong sinh hoạt đảng, giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng”<sup>(3)</sup>. Hội nghị Trung ương 4 khóa XVIII nhấn mạnh: “Làm tốt việc của Trung Quốc, then chốt là ở Đảng, then chốt là ở chỗ Đảng phải tự quản lấy Đảng, quản trị Đảng nghiêm minh toàn diện”<sup>(4)</sup>; Quản trị đảng nghiêm minh toàn diện có nội dung phong phú, trong đó cốt lõi tăng cường kiểm soát quyền lực để giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.

*Thứ hai*, công tác kiểm soát quyền lực trong nội bộ đảng luôn được coi trọng và đặt ở vị trí ưu tiên hàng đầu trong chương trình nghị sự của Đảng. Hội nghị Trung ương 5 khóa XI của Đảng Cộng sản Trung Quốc (tháng 2 - 1980) đã thông qua Nghị quyết “Một số chuẩn tắc về sinh hoạt chính trị trong Đảng”. Nghị quyết chỉ rõ, công tác kiểm soát quyền lực của Đảng phải thực hiện kết hợp từ dưới lên và từ trên xuống, kết hợp giữa bên trong và bên ngoài Đảng, tăng cường sự giám sát của tổ chức đảng và quần chúng nhân dân đối với cán bộ lãnh đạo và đảng viên”<sup>(5)</sup>. Tiếp đó, Hội nghị Trung ương 6 khóa XI (tháng 6-1981) đã ban hành Nghị quyết về một số vấn đề lịch sử liên quan đến Đảng kể từ khi thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đến nay. Nghị quyết chỉ rõ: “giám sát trong nội bộ đảng là một trong mười bài học kinh

nghiệm kể từ khi thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đến nay”<sup>(6)</sup>. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII (tháng 3-1990) Về tăng cường mối liên hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân lần đầu tiên đưa ra chủ trương xây dựng điều lệ giám sát trong Đảng<sup>(7)</sup>. Hội nghị Trung ương 4 khóa XIV (tháng 9-1994) đã ban hành Nghị quyết một số vấn đề quan trọng về tăng cường xây dựng Đảng. Nghị quyết chỉ rõ: “Đảng viên bất kể hoạt động trong lĩnh vực nào, đảm nhận bất kể chức vụ gì đều phải nghiêm khắc chấp hành kỷ luật của Đảng, đều phải tự giác chịu sự giám sát của tổ chức đảng và quần chúng”<sup>(8)</sup>. Đại hội XVI (tháng 11-2002) của Đảng Cộng sản Trung Quốc khẳng định: “Cần thiết lập cơ chế vận hành, trình tự chặt chẽ và kiểm soát có hiệu quả, tăng cường giám sát quyền lực đối với các mắt khâu từ đưa ra quyết định đến thực thi... Trọng điểm là tăng cường giám sát đối với cán bộ lãnh đạo, đặc biệt là giám sát đối với cán bộ lãnh đạo chủ chốt”<sup>(9)</sup>. Tiếp đó, Đại hội XVII (tháng 10-2007) đã chỉ rõ: “Cần thiết lập và kiện toàn kết cấu quyền lực và cơ chế vận hành quyền lực vừa có sự kiểm soát lẫn nhau, vừa có sự phối hợp lẫn nhau giữa quyền quyết định, quyền thực thi và quyền giám sát, bảo đảm để quyền lực do nhân dân trao cho được thật sự sử dụng nhằm mưu cầu lợi ích cho nhân dân”<sup>(10)</sup>.

Từ Đại hội XVIII đến nay, kiểm soát quyền lực trong Đảng được nhấn mạnh và đề cao hơn bao giờ hết. Đại hội XIX chỉ rõ: “Tăng cường năng lực tự chỉnh đốn, tự thanh lọc của Đảng, cốt yếu là dựa vào việc tăng cường sự tự giám sát của Đảng và sự giám sát của quần chúng đối với Đảng. Cần tăng cường kiểm soát và giám sát đối với sự vận hành quyền lực, làm cho nhân dân giám sát quyền lực, làm cho quyền lực vận hành dưới ánh sáng mặt trời, nhốt quyền lực trong lồng

thể chế; tăng cường sự giám sát của tổ chức từ dưới lên trên và từ trên xuống dưới, cải tiến giám sát dân chủ từ dưới lên trên và từ trên xuống dưới, phát huy vai trò và tác dụng giám sát lẫn nhau của các cơ quan cùng cấp, tăng cường sự giám sát và quản lý hàng ngày đối với đảng viên là cán bộ lãnh đạo”<sup>(11)</sup>. Phát biểu tại Hội nghị học tập lần thứ tư của Bộ Chính trị (tháng 6-2022), Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc Tập Cận Bình tiếp tục khẳng định: “Tăng cường kiểm soát và vận hành của quyền lực, đi sâu cải cách thể chế kiểm tra, kỷ luật của Đảng, cải cách thể chế kiểm tra, giám sát của Nhà nước, bảo đảm tính bao phủ về giám sát trong đảng, kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, công chức; tăng cường sự tự giám sát của Đảng và giám sát của quần chúng, đảm bảo tính liên thông giữa phát hiện vấn đề, thúc đẩy thay đổi, cải cách, hoàn thiện thể chế; giáo dục cán bộ đảng viên sử dụng quyền lực vì mục đích công, theo pháp luật, thực hiện liêm chính và vì dân”<sup>(12)</sup>.

*Thứ ba*, kiện toàn và nâng cao năng lực, tính độc, tự chủ của cơ quan chuyên trách thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Với nhận thức, để tăng cường kiểm soát quyền lực trong nội bộ đảng, “điều quan trọng nhất là phải có một tổ chức đặc biệt để tiến hành kiểm tra, giám sát một cách chặt chẽ và vô tư”, trong quá trình cải cách, mở cửa, Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn coi trọng việc kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của cơ quan chuyên trách thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng.

Tại Hội nghị Trung ương 3 khóa XI (tháng 8-1977), Đảng Cộng sản Trung Quốc đã thành lập Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương. Sau đó, theo yêu cầu của Trung ương, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật các cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) cũng đã được thành lập, từ đó hình thành nên hệ thống cơ quan thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoàn chỉnh từ Trung ương đến cơ sở

trong toàn đảng. Bắt đầu từ Đại hội XII (tháng 9-1982), Đảng Cộng sản Trung Quốc chủ trương Ủy ban Kiểm tra kỷ luật các cấp do Đại hội các cấp bầu và chịu trách nhiệm báo cáo trước Đại hội các cấp, thay cho quy định “Ủy ban Kiểm tra kỷ luật do Ban Chấp hành cấp ủy cùng cấp bầu ra” trong Điều lệ Đảng được thông qua tại Đại hội VIII (tháng 9-1956). Việc Ủy ban Kiểm tra kỷ luật do Đại hội trực tiếp bầu đã làm tăng vị thế của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật các cấp. Đầu năm 1993, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật của tổ chức đảng và cơ quan giám sát hành chính đã thành lập Văn phòng công tác chung.

Sau Đại hội XVIII, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban Kiểm tra, kỷ luật các cấp, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã có một số cải cách, đổi mới về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật theo hướng tăng cường tính độc lập tương đối của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật với cấp ủy cùng cấp. Cụ thể, tuy thành viên Ủy ban Kiểm tra kỷ luật do Đại hội cùng cấp trực tiếp bầu ra và chịu sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp nhưng Ủy ban Kiểm tra kỷ luật cấp dưới chủ yếu chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật cấp trên. Nói cách khác, hoạt động của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật cấp dưới chủ yếu do sự chỉ đạo của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật cấp trên. Cơ chế này đã tăng cường tính độc lập tương đối, tính tự chủ của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật trong mối quan hệ với cấp ủy cùng cấp. Theo đó, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật theo sự chỉ đạo của cấp trên càng có đủ điều kiện, cơ sở để tiến hành kiểm tra, giám sát cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cùng cấp. Ngoài ra, để bảo đảm hiệu quả của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật, Đảng Cộng sản Trung Quốc cũng nhấn mạnh việc tăng cường kiểm tra, giám sát với cơ quan kiểm tra kỷ luật

của Đảng, nhấn mạnh việc đặt Ủy ban Kiểm tra kỷ luật các cấp dưới sự giám sát từ trong Đảng, giám sát của xã hội và quần chúng nhân dân.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã thực hiện sự liên thông công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng với công tác kiểm tra, giám sát của Nhà nước. Từ đầu năm 1993, thực hiện chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật của tổ chức Đảng và cơ quan thanh tra, giám sát của cơ quan hành chính đã thực hiện thành lập Văn phòng chung. Bên cạnh đó, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật các cấp cũng đã thành lập cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách cùng cấp với cơ quan Đảng và Nhà nước nhằm bảo đảm tính “bao phủ” của công tác kiểm tra, giám sát. Năm 2018, trên cơ sở Hiến pháp và Luật Giám sát, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương và địa phương đã thành lập chung văn phòng với Ủy ban giám sát cùng cấp.

*Thứ tư*, kết hợp kiểm tra, giám sát của Đảng và công tác thanh tra, kiểm tra của Nhà nước. Để phát huy sức mạnh tổng hợp của cơ quan đảng và Nhà nước trong kiểm soát quyền lực, Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn nhấn mạnh việc kết hợp tốt giữa kiểm tra, giám sát của Đảng và thanh tra, giám sát của Nhà nước. Điển hình ở phương diện này chính là tăng cường tính liên thông, thống nhất trong hoạt động của các thiết chế thực hiện chức năng này của Đảng và Nhà nước. Theo đó, ở Trung ương, Chủ nhiệm và các Phó chủ nhiệm của Ủy ban Giám sát quốc gia (cơ quan thuộc Quốc hội) cũng đồng thời giữ các vị trí chủ chốt trong Ủy ban Kiểm tra kỷ luật của Đảng, điều này cũng được thực hiện ở cấp địa phương. Để kiểm soát quyền lực trong đảng, bên cạnh việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, Đảng Cộng sản Trung Quốc còn coi trọng

việc kết hợp giữa giám sát trong Đảng và ngoài Đảng, thông qua việc phát huy vai trò giám sát của cơ quan dân cử, cơ quan hành chính, tư pháp, kiểm toán đối với tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, nhất là giám sát cán bộ lãnh đạo của đảng. Các cơ quan nhà nước khi phát hiện cán bộ lãnh đạo vi phạm Điều lệ, quy định của Đảng, thì kịp thời báo cáo tổ chức đảng có liên quan; cơ quan kiểm toán khi phát hiện cán bộ lãnh đạo của Đảng có dấu hiệu vi phạm thì báo cáo tổ chức đảng cùng cấp, trường hợp cần thiết có thể báo cáo tổ chức đảng cấp trên. Đồng thời, căn cứ quy định và mức độ thì chuyển hồ sơ sang Ủy ban Kiểm tra kỷ luật để xử lý.

Cán bộ lãnh đạo bị phát hiện vi phạm kỷ luật nghiêm trọng, trước tiên tổ chức đảng ra quyết định xử lý kỷ luật đảng, sau đó chuyển cho cơ quan hành chính, cơ quan tư pháp để xử lý. Các cơ quan này có trách nhiệm tiến hành điều tra, làm rõ theo quy định của pháp luật, đồng thời thông báo cho cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật cùng cấp. Cán bộ lãnh đạo thuộc diện đang điều tra bị đình chỉ các quyền của đảng viên theo quy định, truy cứu trách nhiệm hình sự theo pháp luật, hoặc cho dù không cấu thành tội phạm nhưng vi phạm kỷ cương, kỷ luật thì chuyển hồ sơ để Ủy ban Kiểm tra kỷ luật xử lý.

*Thứ năm*, tăng cường xây dựng và hoàn thiện thể chế trong Đảng nhằm tạo cơ sở cho kiểm soát quyền lực. Cùng với đổi mới và nâng cao năng lực của thiết chế, Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn coi trọng việc xây dựng, hoàn thiện thể chế nhằm tạo cơ sở cho việc kiểm soát quyền lực. Từ sau Đại hội XIV (tháng 10-1992), Đảng Cộng sản Trung Quốc đã ban hành một loạt quy định liên quan đến kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, điển hình, như “Điều lệ xử lý kỷ luật của Đảng Cộng sản Trung Quốc”; “Quy định về một số chuẩn tắc liêm chính chính trị

của đảng viên là cán bộ lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc”; “Quy định về một số vấn đề cá nhân quan trọng phải báo cáo của cán bộ lãnh đạo”... Năm 1996, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đưa ra 05 quy định về giám sát trong Đảng với mục đích chủ yếu là tăng cường giám sát đối với cán bộ lãnh đạo trung, cao cấp và người đứng đầu các cơ quan của Đảng và Nhà nước. Cuối năm 1998, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đã ban hành “Quy định về chế độ trách nhiệm trong xây dựng tác phong và tính liêm chính của Đảng”. Ngày 31-12-2003, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã ban hành “Điều lệ giám sát trong Đảng của Đảng Cộng sản Trung Quốc”. Đây là quy định đầu tiên mang tính hệ thống liên quan đến kiểm soát quyền lực trong Đảng kể từ khi Đảng này ra đời. Điều lệ quy định, cơ quan lãnh đạo và cán bộ lãnh đạo các cấp của Đảng, đặc biệt là tập thể lãnh đạo và cán bộ lãnh đạo là đối tượng trọng điểm của kiểm soát quyền lực trong Đảng. Điều lệ này đề cập đến 7 nội dung về kiểm soát quyền lực trong Đảng, trong đó có các nội dung như tuân thủ Điều lệ Đảng, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật.

Sau Đại hội XVIII, Đảng Cộng sản Trung Quốc ban hành nhiều quy định liên quan đến hoạt động của Đảng, như quy định về “Chuẩn tắc tự giác liêm khiết của Đảng Cộng sản Trung Quốc”; “Điều lệ xử lý kỷ luật của Đảng Cộng sản Trung Quốc”; “Điều lệ chế độ trách nhiệm của Đảng Cộng sản Trung Quốc”; “Một số chuẩn tắc về sinh hoạt chính trị trong Đảng trong tình hình mới”; “Điều lệ về trách nhiệm giải trình của Đảng Cộng sản Trung Quốc”... Từ sau Đại hội XIX (tháng 10-2017), Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đưa ra kế hoạch 5 năm lần thứ hai “về công tác xây dựng thể chế trong Đảng” nhằm xây dựng hoàn thiện thể chế kiểm

soát quyền lực. Tháng 3-2018, Đảng Cộng sản Trung Quốc sửa đổi “Điều lệ xử lý kỷ luật của Đảng Cộng sản Trung Quốc” nhằm bảo đảm tính thống nhất giữa các quy định của Đảng với Luật Giám sát nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa được ban hành tháng 3-2018.

*Thứ sáu*, đẩy mạnh công tác kiểm soát, giám sát trong Đảng. Thể chế và thiết chế giám sát tuy quan trọng, nhưng quan trọng hơn vẫn là kết quả thực tế trong triển khai thực hiện. Trong công cuộc cải cách, công tác giám sát trong Đảng của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đạt nhiều kết quả quan trọng:

*Một là*, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, phương châm và chính sách, giữ nghiêm kỷ luật chính trị của Đảng. Nhiệm vụ hàng đầu của kiểm soát quyền lực trong Đảng chính là bảo đảm cương lĩnh chính trị và mục tiêu chính trị của Đảng được thực hiện thuận lợi. Vì vậy, Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn đặt lên hàng đầu việc duy trì kỷ luật chính trị của Đảng. Để thực hiện nhiệm vụ này, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đi sâu triển khai giáo dục kỷ luật chính trị của Đảng, hướng dẫn đảng viên tăng cường tính đảng, bảo đảm lập trường và quan điểm chính trị đúng đắn. Đảng Cộng sản Trung Quốc kiên quyết phản đối mọi phát ngôn phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng và con đường xây dựng CNXH, chống các khuynh hướng tư tưởng sai trái, phủ nhận công cuộc cải cách, mở cửa, cũng như kiên quyết điều tra và xử lý các vụ việc vi phạm nghiêm trọng đường lối chính trị của Đảng.

*Hai là*, công tác giáo dục cán bộ lãnh đạo tư giác liêm chính được đẩy mạnh và đi vào chiều sâu. Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, coi trọng việc giáo dục lý tưởng, niềm tin, tính đảng, Điều lệ Đảng, kỷ luật đảng cho đội ngũ cán bộ, đảng

viên; hướng dẫn đội ngũ cán bộ, đảng viên kiên định thế giới quan, nhân sinh quan và quan điểm giá trị đúng đắn, nâng cao tính trung thực, liêm chính chính trị và ý thức chống tham nhũng. Đặc biệt, kể từ sau Đại hội XVIII, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã coi trọng việc kết hợp hữu cơ giữa đức trị và pháp trị, đã tiến hành giáo dục đường lối quần chúng cho cán bộ, đảng viên, triển khai các cuộc vận động, như “ba nghiêm, hai thực”; “hai học, một làm”.

*Ba là*, tăng cường điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần vào việc kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng. Cơ quan kiểm tra kỷ luật các cấp của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã nghiên cứu đặc điểm và tính quy luật về hành vi vi phạm pháp luật, kỷ luật của cán bộ, đảng viên trong tình hình mới, không ngừng đổi mới tư duy, phương pháp trong công tác kiểm tra, giám sát. Tiến hành điều tra, xử lý các vụ án lớn, liên quan đến cán bộ lãnh đạo lạm quyền, tham nhũng, hối lộ, vi phạm nghiêm trọng pháp luật và kỷ luật đảng. Thống kê cho thấy, từ năm 2012 đến năm 2024, Trung Quốc đã xử lý hơn 6,2 triệu cán bộ đảng và chính quyền bị xác định vi phạm kỷ luật, từ cấp thấp đến cấp cao; riêng trong năm 2024 đã kỷ luật 889.000 người, trong đó gần 680.000 người bị khiển trách hoặc cảnh cáo vì vi phạm kỷ luật; gần 270.000 người bị xử lý hành chính và hình sự<sup>(13)</sup>.

*Thứ bảy*, phát huy vai trò kiểm soát quyền lực của Hội nghị Hiệp thương Chính trị Nhân dân Trung Quốc, các đảng phái chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội. Đảng Cộng sản Trung Quốc rất coi trọng việc phát huy vai trò kiểm soát, giám sát của Hội nghị Hiệp thương Chính trị Nhân dân Trung Quốc và các đảng phái chính trị đối với Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Chính hiệp là mặt trận thống nhất của nhân dân Trung Quốc, là thể chế quan trọng của chế

độ hiệp thương chính trị và hợp tác nhiều đảng do Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo, là một hình thức quan trọng nhằm phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa. Hiện nay, Chính hiệp gồm có 34 thành viên, gồm Đảng Cộng sản Trung Quốc, 8 đảng phái<sup>(14)</sup>, nhân sĩ dân chủ không đảng phái, các đoàn thể nhân dân, đại biểu các dân tộc ít người và các giới, đại biểu đồng bào Đài Loan, Hồng Công, Ma Cao, kiều bào và một số nhân sĩ được mời đặc biệt. Hoạt động giám sát của Chính hiệp đối với Đảng Cộng sản Trung Quốc được thể hiện trong các chức năng như: hiệp thương chính trị, giám sát dân chủ và tham chính, nghị chính.

Để phát huy vai trò giám sát của Chính hiệp, bên cạnh việc ban hành các quy định về công tác mặt trận thống nhất, Đảng Cộng sản Trung Quốc nhấn mạnh hoạt động hiệp thương chính trị, giám sát dân chủ, tham chính và nghị chính của Chính hiệp thông qua các quy định như: “Điều lệ công tác hiệp thương chính trị của Đảng Cộng sản Trung Quốc”; “Ý kiến về tăng cường và cải tiến công tác giám sát dân chủ của Chính hiệp Nhân dân”. Đặc biệt, để phát huy tốt vai trò giám sát của Chính hiệp, Đảng Cộng sản Trung Quốc lấy mức độ ủng hộ, coi trọng và thực hiện các quy định liên quan đến các chức năng của Chính hiệp, xem đây là một trong những tiêu chí quan trọng trong đánh giá cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ lãnh đạo.

Cùng với việc phát huy vai trò giám sát của Chính hiệp, Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn coi trọng việc phát huy vai trò kiểm soát của các đảng phái dân chủ. Các đảng phái dân chủ, ngoài việc tham gia kiểm soát đối với Đảng Cộng sản thông qua Chính hiệp, còn độc lập thực hiện các chức năng của mình. Kiểm soát của các đảng phái đối với Đảng Cộng sản Trung Quốc thuộc phạm trù giám sát dân chủ. Trong thể chế chính

trị của Trung Quốc, Đảng Cộng sản Trung Quốc và các đảng phái dân chủ giám sát lẫn nhau. Căn cứ “Điều lệ công tác mặt trận dân tộc thống nhất của Đảng Cộng sản Trung Quốc”, các đảng phái dân chủ và các nhân sĩ không thuộc đảng phái nào, trên cơ sở kiên trì bốn nguyên tắc cơ bản, đều có quyền thực hiện hiệp thương chính trị, điều tra, nghiên cứu, tham gia ý kiến trong quá trình Đảng và Nhà nước hoạch định, thực thi các chủ trương, chính sách quan trọng. Các đảng phái dân chủ còn có thể thực hiện các giám sát chuyên đề theo sự ủy quyền và hướng dẫn của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Thực tế cho thấy, các đảng phái dân chủ có vai trò quan trọng trong giám sát ở Trung Quốc, đã phát hiện nhiều vụ việc tiêu cực liên quan đến cán bộ bắt nguồn từ vai trò giám sát và tố cáo của các đảng phái dân chủ. Vì vậy, Đảng Cộng sản Trung Quốc rất coi trọng việc “đặt hàng” các đảng phái dân chủ thực hiện giám sát chuyên đề. Chẳng hạn, năm 2016, 8 đảng phái dân chủ đã tiến hành giám sát về thực hiện chính sách giảm nghèo ở các tỉnh miền Trung và miền Tây Trung Quốc. Trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2020, thông qua hoạt động giám sát, 8 đảng phái dân chủ đã nêu 2.400 ý kiến, kiến nghị cho cấp ủy và chính quyền địa phương của 8 tỉnh và khu tự trị; gửi hơn 80 báo cáo giám sát đặc biệt cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc và Quốc vụ viện Trung Quốc. Trong năm 2021, 8 đảng phái dân chủ đã tiến hành 45 cuộc giám sát và đưa ra 250 ý kiến, kiến nghị cho cấp ủy đảng và chính quyền địa phương, trong đó có 6 báo cáo đặc biệt đã được gửi đến Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc<sup>(15)</sup>.

Để phát huy vai trò giám sát của các thiết chế bên ngoài, Đảng Cộng sản Trung Quốc rất coi trọng việc công khai thông tin, nhất là công khai thông tin trên một số lĩnh vực quan trọng, bao

gồm cả công khai về quy trình công tác cán bộ. Theo đó, ở nhiều địa phương, việc dự kiến bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý đều được thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tăng cường vai trò giám sát của người dân và xã hội đối với công tác cán bộ.

### **2.3. Một số kinh nghiệm tham khảo**

Từ thực tiễn kiểm soát quyền lực trong Đảng Cộng sản Trung Quốc, có thể rút ra một số kinh nghiệm trong việc xây dựng Đảng và kiểm soát quyền lực trong Đảng:

*Một là*, cần khẳng định quyết tâm chính trị: kiểm soát quyền lực trong Đảng là yêu cầu sống còn. Đảng Cộng sản Trung Quốc là đảng duy nhất cầm quyền, do đó, nếu không kiểm soát quyền lực chặt chẽ, dễ dẫn đến tha hóa quyền lực, suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống và làm giảm niềm tin của nhân dân. “Tự soi, tự sửa”, “tự xây, tự chỉnh” như một phương pháp chính trị nền tảng để giữ vững vai trò cầm quyền.

*Hai là*, kiện toàn thiết chế kiểm tra, giám sát trong Đảng. Trung Quốc đã thành lập hệ thống Ủy ban Kiểm tra kỷ luật từ trung ương tới cơ sở, có tính độc lập tương đối và được tăng cường quyền lực.

*Ba là*, tăng cường sự liên thông giữa kiểm tra đảng và giám sát nhà nước. Trung Quốc thực hiện lồng ghép giữa Ủy ban Kiểm tra kỷ luật và cơ quan giám sát hành chính. Từ kinh nghiệm đó, Việt Nam cần thúc đẩy phối hợp chặt chẽ giữa Ban Nội chính, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán, Viện kiểm sát... nhằm tạo thành hệ thống giám sát chặt chẽ, hiệu quả, không chồng chéo.

*Bốn là*, phát huy giám sát xã hội và vai trò của báo chí, nhân dân. Trung Quốc phát triển hình thức “giám sát dưới ánh sáng mặt trời”, khuyến khích báo chí, mạng xã hội và nhân dân tham gia phát hiện, đấu tranh với vi phạm. Việt

Nam cần hoàn thiện hành lang pháp lý và cơ chế tiếp nhận, xử lý thông tin từ nhân dân; đồng thời nâng cao trách nhiệm giải trình và minh bạch thông tin trong Đảng và chính quyền.

*Năm là*, hoàn thiện thể chế kiểm soát quyền lực trong Đảng. Đảng Cộng sản Trung Quốc đã ban hành nhiều văn bản quy định nội bộ liên quan đến giám sát, xử lý kỷ luật và trách nhiệm người đứng đầu. Việt Nam cần tiếp tục bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện các quy định của Đảng về công tác cán bộ, kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo hướng chặt chẽ, cụ thể, minh bạch, có chế tài nghiêm khắc và khả thi.

*Sáu là*, đổi mới nội dung, hình thức kiểm tra, giám sát. Trung Quốc thường xuyên cập nhật cách thức kiểm tra, sử dụng công nghệ thông tin, phân tích dữ liệu, kết hợp giám sát chuyên đề. Trong đó chú trọng ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo vào hoạt động kiểm tra, giám sát, xây dựng hệ thống dữ liệu cán bộ, minh bạch hóa quy trình tuyển chọn, bổ nhiệm, điều động cán bộ.

### **3. Kết luận**

Kiểm soát quyền lực trong nội bộ Đảng Cộng sản Trung Quốc là một tiến trình vừa mang tính nguyên tắc, vừa mang tính thực tiễn, được phát triển qua từng giai đoạn lịch sử phù hợp với yêu cầu cầm quyền và bối cảnh chính trị - xã hội cụ thể. Với quan điểm “Đảng phải quản lý chính mình một cách nghiêm khắc”, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã thiết lập một hệ thống kiểm soát quyền lực đa tầng, bao gồm: tổ chức cơ quan kiểm tra, kỷ luật có tính độc lập tương đối, minh bạch hóa hoạt động nội bộ, cùng các chiến dịch phòng, chống tham nhũng sâu rộng. Kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Trung Quốc cho thấy, muốn kiểm soát được quyền lực trong nội bộ Đảng một cách hiệu quả, cần phải có sự kết hợp giữa các yếu tố thể chế, tổ chức, pháp lý và đạo đức chính trị; trong đó, nguyên tắc thượng

tôn Điều lệ Đảng và kỷ luật đảng là nền tảng cốt lõi. Đặc biệt, việc kiểm soát quyền lực chỉ có thể phát huy hiệu quả khi gắn liền với công cuộc “tự chỉnh đốn”, tự đổi mới, tự giám sát và tự làm trong sạch đội ngũ đảng viên.

Từ kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Trung Quốc, các đảng cầm quyền, đặc biệt là Đảng Cộng sản Việt Nam, có thể rút ra nhiều bài học quý báu trong việc xây dựng và vận hành cơ chế kiểm soát quyền lực nội bộ, nhằm ngăn chặn sự tha hóa, lạm quyền và củng cố uy tín, năng lực lãnh đạo trong bối cảnh mới. Kiểm soát quyền lực không chỉ là yêu cầu cấp thiết của công tác xây dựng Đảng, mà còn là nhân tố then chốt bảo đảm cho sự tồn tại, phát triển bền vững của một chính đảng cách mạng trong thời đại hiện nay □

Ngày nhận bài: 07-6-2025; Ngày bình duyệt: 05-8-2025; Ngày duyệt đăng: 28-8-2025.

Email tác giả: tranmaihung@gmail.com

(1) Hiến pháp nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa năm 2018, Nxb Nhân dân, Bắc Kinh.

(2) Tập Cận Bình: *Bài phát biểu tại Lễ kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc* (ngày 01-7-2021), <http://www.xinhuanet.com/politics>.

(3) Đảng Cộng sản Trung Quốc: *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XVI về tăng cường xây dựng năng lực cầm quyền của Đảng*, <http://cpc.people.com.cn>.

(4) Đảng Cộng sản Trung Quốc: *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XVIII về một số chuẩn tắc sinh hoạt chính trị trong Đảng trong tình hình mới*, <http://cpc.people.com.cn>.

(5) Đảng Cộng sản Trung Quốc: *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI về một số chuẩn tắc về sinh hoạt chính trị trong Đảng*, <http://cpc.people.com.cn>.

(6) Đảng Cộng sản Trung Quốc: *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về một số vấn đề lịch sử liên quan đến Đảng kể từ khi thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đến nay*, <http://cpc.people.com.cn>.

(7) Đảng Cộng sản Trung Quốc: *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII về tăng cường mối liên hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân*, <http://cpc.people.com.cn>.

(8) Đảng Cộng sản Trung Quốc: *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XIV về một số vấn đề quan trọng trong công tác xây dựng Đảng*, <http://cpc.people.com.cn>.

(9) Đảng Cộng sản Trung Quốc: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVI*, <http://cpc.people.com.cn>.

(10) Đảng Cộng sản Trung Quốc: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVII*, <http://cpc.people.com.cn>.

(11) Đảng Cộng sản Trung Quốc: *Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương khóa XVIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIX*, <http://cpc.people.com.cn>.

(12) Tập Cận Bình: *Bài phát biểu tại Hội nghị học tập tập thể của Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc*, <https://www.mem.gov.cn>.

(13) Chun Han Wong: *Xi Targets Petty Corruption on a Giant Scale to Soothe China's Masses*, <https://www.wsj.com>.

(14) 8 đảng phái ở Trung Quốc hiện nay bao gồm: Ủy ban Quốc dân Đảng Cách mạng Trung Quốc; Dân chủ Đồng minh Trung Quốc; Hội Kiến quốc Dân chủ Trung Quốc; Hội Xúc tiến Dân chủ Trung Quốc; Đảng Công nông Dân chủ Trung Quốc; Đảng Chí công Trung Quốc; Cứu Tam học xã; Đồng minh Dân chủ Tự trị Đài Loan.

(15) *Các đảng phái dân chủ làm thế nào để thực hiện giám sát dân chủ có hiệu quả?*, <https://baijiahao.baidu.com>.